

Quan điểm của C.Mác, Ph.Ăngghen về toàn cầu hóa và ý nghĩa của quan điểm đó đối với Việt Nam hiện nay

● NGUYỄN ĐỨC LUẬN*

Tóm tắt: Quan điểm của C.Mác và Ph.Ăngghen về toàn cầu hóa thể hiện tập trung trong “Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản” - tác phẩm được hai ông viết vào những năm giữa thế kỷ XIX. Đây là thời kỳ phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa phát triển mạnh mẽ; tư bản và công nghiệp của các nước tư bản vươn đến khắp mọi nơi trên thế giới; giai cấp tư sản tìm mọi cách để mở rộng thị trường nhằm gia tăng lợi nhuận và mở rộng chủ nghĩa tư bản. Trong bối cảnh đó, C.Mác và Ph.Ăngghen đã chỉ rõ nguồn gốc, động lực, các phương diện, đặc trưng, bản chất của toàn cầu hóa cũng như chủ thể, mục đích của quá trình đó. Cho đến nay, gần hai thế kỷ đã trôi qua, toàn cầu hóa đã có nhiều thay đổi với mức độ và quy mô lớn hơn rất nhiều, nhưng quan điểm của C.Mác và Ph.Ăngghen về toàn cầu hóa vẫn còn nguyên giá trị và có ý nghĩa rất lớn đối với việc tham gia quá trình toàn cầu hóa của Việt Nam hiện nay.

1. Quan điểm của C.Mác và Ph.Ăngghen về toàn cầu hóa

Hiện nay, quan niệm về toàn cầu hóa chưa có sự thống nhất giữa các nhà khoa học, các nhà nghiên cứu. Có quan điểm cho rằng, “toute la mondialisation n'est pas une ouverture à l'égard des marchés et des échanges commerciaux. C'est une mondialisation de l'économie capitaliste, c'est-à-dire une mondialisation du capitalisme”⁽¹⁾. Tuy nói nhiều đến toàn cầu hóa giai đoạn cuối thế kỷ XX, đầu thế kỷ XXI, nhưng một số học giả vẫn nhấn mạnh rằng, quá trình này được bắt đầu cách đây khoảng 500 năm, gắn với sự kiện Columbus tìm ra châu Mỹ năm 1492, mở ra sự giao thương giữa thế giới cũ và thế giới mới⁽²⁾. Bên cạnh đó, còn có quan điểm cho rằng, “toute la mondialisation est un processus qui a commencé au XV^e siècle avec l'ouverture de l'Europe sur le monde”⁽³⁾.

nhanh về mọi mặt kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, giáo dục,... trên cơ sở công nghệ thông tin hiện đại trên quy mô toàn cầu”⁽³⁾. Với cách hiểu này, toàn cầu hóa được coi là bắt đầu từ những thập kỷ cuối của thế kỷ XX đến nay.

Đối với C.Mác và Ph.Ăngghen, toàn cầu hóa không xuất hiện từ thế kỷ XV, cũng không xuất hiện muộn hơn thế kỷ XIX như một số quan niệm hiện nay, mà nó gắn liền với phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa, cùng với sự phát triển của công nghiệp và giai cấp tư sản. Theo C.Mác và Ph.Ăngghen, “vì luôn bị thúc đẩy bởi nhu cầu về những nơi tiêu thụ sản phẩm, giai cấp tư sản xâm lấn khắp hoàn cầu. Nó phải xâm nhập vào khắp mọi nơi, trụ lại ở khắp nơi và thiết lập những mối liên hệ ở khắp nơi”⁽⁴⁾.

Những luận giải sâu sắc của C.Mác và Ph.Ăngghen về toàn cầu hóa được một số học giả, nhà

* PGS, TS, Trưởng ban Quản lý khoa học,
Học viện Báo chí và Tuyên truyền

nghiên cứu hiện nay đánh giá rất cao, đặc biệt là Thomas L.Friedman - một tác giả người Mỹ. Trong cuốn *Thế giới phẳng*, Friedman chia toàn cầu hóa thành 3 giai đoạn: toàn cầu hóa 1.0 (từ năm 1492 đến khoảng năm 1800); toàn cầu hóa 2.0 (kéo dài từ năm 1800 đến khoảng năm 2000); toàn cầu hóa 3.0 (gắn liền với cách mạng thông tin, bắt đầu từ khoảng năm 2000). Friedman quan niệm “thế giới phẳng” chỉ là một giai đoạn của toàn cầu hóa, đó là toàn cầu hóa 3.0. Trong quá trình bàn về thế giới phẳng, Friedman nhận ra rằng, điều này đã được C.Mác đưa ra lần đầu tiên trong tác phẩm *Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản* (do C.Mác và Ph.Ăngghen cùng viết) xuất bản năm 1848. Friedman nói rõ rằng, ông nhận ra điều này khi trò chuyện với nhà lý thuyết chính trị nổi tiếng của Đại học Harvard là Michael J.Sandel. Theo Sandel, “mặc dù sự thu hẹp và làm phẳng thế giới mà chúng ta thấy ngày nay có đôi chút khác biệt về mức độ với những gì C.Mác đã chứng kiến ở thời của ông, nhưng nó cũng là một phần của xu hướng lịch sử tương tự mà C.Mác đã đề cập trong tác phẩm của ông về chủ nghĩa tư bản - đó chính là dòng chảy của công nghệ và tư bản mà không sức mạnh nào ngăn cản được. Nó bỏ lại mọi rào cản, biên giới, trở lực và bó buộc đối với thương mại toàn cầu”⁽⁵⁾. Chính những điều Sandel nói về C.Mác đã thôi thúc Friedman tìm đọc *Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản*, và Friedman đã “kinh ngạc trước sự mô tả chi tiết và sâu sắc của C.Mác về các nhân tố làm phẳng thế giới vào thời kỳ hưng thịnh của cách mạng công nghiệp, cũng như khả năng dự đoán siêu phẩm của ông về việc các lực lượng này sẽ tiếp tục làm phẳng thế giới cho đến tận ngày nay”⁽⁶⁾.

Trong *Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản*, C.Mác và Ph.Ăngghen coi sự phát triển của công nghiệp, của lực lượng sản xuất cũng như nhu cầu mở rộng thị trường để gia tăng lợi nhuận của giai cấp tư sản như là nguồn gốc, động lực thúc đẩy quá trình toàn cầu hóa. Hai ông cũng đặc biệt chú ý đến tác động của quá trình toàn cầu hóa đến sản xuất và tiêu dùng ở mọi quốc gia dân tộc, nhất là các quốc gia dân tộc lạc hậu. C.Mác và Ph.Ăngghen viết: “Do

bóp nén thị trường thế giới, giai cấp tư sản đã làm cho sản xuất và tiêu dùng của tất cả các nước mang tính chất thế giới. Mặc cho bọn phản động đau buồn, nó đã làm cho công nghiệp mất cơ sở dân tộc. Những ngành công nghiệp dân tộc cũ đã bị tiêu diệt. Những ngành công nghiệp dân tộc bị thay thế bởi những ngành công nghiệp mới, tức là những ngành công nghiệp mà việc du nhập chúng trở thành một vấn đề sống còn đối với tất cả các dân tộc văn minh, những ngành công nghiệp không dùng những nguyên liệu bản xứ mà dùng những nguyên liệu đưa từ những miền xa xôi nhất trên trái đất đến và sản phẩm làm ra không những được tiêu thụ ngay trong xứ mà còn được tiêu thụ ở tất cả các nơi trên trái đất nữa. Thay cho những nhu cầu cũ được thỏa mãn bằng những sản phẩm trong nước, thì nay sinh ra những nhu cầu mới, đòi hỏi được thỏa mãn bằng những sản phẩm đưa từ những miền và xứ xa xôi nhất về. Thay cho tình trạng cô lập trước kia của các địa phương và dân tộc vẫn tự cung tự cấp, ta thấy phát triển những quan hệ phổ biến, sự phụ thuộc phổ biến giữa các dân tộc”⁽⁷⁾. Như vậy, ngay từ giữa thế kỷ XIX, những nét đặc trưng nhất của toàn cầu hóa đã được C.Mác và Ph.Ăngghen chỉ rõ: Dòng chảy công nghệ vươn khắp toàn cầu, “công nghiệp mất cơ sở dân tộc”; thương nghiệp vượt ra khỏi phạm vi lãnh thổ quốc gia, sản phẩm làm ra được tiêu thụ khắp nơi trên trái đất, nhu cầu của người tiêu dùng cũng không ngừng thay đổi khi họ có cơ hội được thỏa mãn bằng những sản phẩm được sản xuất từ khắp nơi trên thế giới; biên giới quốc gia bị xóa nhòa, những mối liên hệ và phụ thuộc giữa các quốc gia dân tộc trên phạm vi toàn cầu hình thành và phát triển;...

C.Mác và Ph.Ăngghen cũng chỉ ra rằng, toàn cầu hóa không chỉ diễn ra trong lĩnh vực sản xuất vật chất, mà nó còn diễn ra trong lĩnh vực đời sống tinh thần: “Sản xuất vật chất đã như thế thì sản xuất tinh thần cũng không kém như thế. Những thành quả hoạt động tinh thần của một dân tộc trở thành tài sản chung của tất cả các dân tộc. Tính chất đơn phương và phiến diện dân tộc ngày càng không thể tồn tại được nữa; và từ những nền văn học dân tộc

và địa phương, muôn hình muôn vẻ, đang này nở ra một nền văn học toàn thế giới”⁽⁸⁾. Điều này cho thấy, C.Mác và Ph.Ăngghen có cái nhìn rất toàn diện về toàn cầu hóa: toàn cầu hóa không đơn thuần là toàn cầu hóa trên lĩnh vực kinh tế mà nó còn diễn ra trên mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, hình thành những giá trị mang tính toàn cầu. Chính lập trường duy vật duy vật lịch sử đã giúp hai ông nhận thức rõ những thay đổi trên các lĩnh vực của đời sống xã hội trong bối cảnh toàn cầu hóa, đó là: khi sản xuất vật chất mang tính toàn cầu thì tất yếu sẽ làm cho các lĩnh vực còn lại của đời sống xã hội thay đổi theo, cũng từng bước được toàn cầu hóa.

Giải thích rõ hơn lý do tại sao toàn cầu hóa chỉ có thể diễn ra khi phương thức tư bản chủ nghĩa đã hình thành và phát triển, C.Mác và Ph.Ăngghen viết: “Nhờ cải tiến mau chóng công cụ sản xuất và làm cho phương tiện giao thông vô cùng tiện lợi, giai cấp tư sản lôi cuốn đến cả những dân tộc đã man nhất vào trào lưu văn minh. Giá rẻ của những sản phẩm của của giai cấp ấy là trọng pháo bắn thủng tất cả những bức vạn lý trường thành và buộc những người đã man bài ngoại một cách ngoan cường nhất cũng phải hàng phục”⁽⁹⁾. Như vậy, sự phát triển của công nghiệp cũng như việc không ngừng cải tiến kỹ thuật đã làm cho phương tiện giao thông trở nên tiện lợi, chi phí cho sản xuất và vận chuyển thấp, hàng hóa trở nên dồi dào và giá rẻ,... được C.Mác và Ph.Ăngghen miêu tả như là những nhân tố thúc đẩy và cũng là điều kiện của quá trình toàn cầu hóa.

Toàn cầu hóa hình thành khi phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa đã phát triển ở nhiều nước, chủ nghĩa xã hội chưa trở thành hiện thực, trong khi đó vẫn còn nhiều quốc gia dân tộc mới ở trình độ tiền tư bản, trong bối cảnh đó, giai cấp tư sản luôn được C.Mác và Ph.Ăngghen nhấn mạnh như là chủ thể tiến hành toàn cầu hóa. Với vai trò là chủ thể tiến hành toàn cầu hóa, giai cấp tư sản “buộc tất cả các dân tộc phải thực hành phương thức sản xuất tư sản, nếu không sẽ bị tiêu diệt; nó buộc tất cả các dân tộc phải du nhập cái gọi là văn minh, nghĩa là phải trở thành tư sản. Nói tóm lại, nó tạo

ra cho nó một thế giới theo hình dạng của nó”⁽¹⁰⁾. Điều này cho thấy, toàn cầu hóa được C.Mác và Ph.Ăngghen nói đến ở đây mang bản chất tư bản chủ nghĩa với mục tiêu là không chỉ đơn giản gia tăng lợi nhuận, mà còn là biến các quốc gia dân tộc tiền tư bản trở thành thành tư bản.

Toàn bộ những trình bày của C.Mác và Ph.Ăngghen về toàn cầu hóa cho thấy: Toàn cầu hóa diễn ra trên mọi phương diện của đời sống xã hội, từ đời sống vật chất đến đời sống tinh thần, từ công nghiệp đến thương nghiệp, từ sản xuất đến tiêu dùng; nguồn gốc, động lực của toàn cầu hóa là do sự phát triển của lực lượng sản xuất, của phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa cũng như tham vọng của giai cấp tư sản; đặc trưng của toàn cầu hóa là ranh giới giữa các quốc gia dân tộc bị xóa nhòa, mối liên hệ và phụ thuộc lẫn nhau giữa các quốc gia dân tộc hình thành và phát triển, ưu thế khi tham gia toàn cầu hóa thuộc về các nước tư bản phát triển; bản chất của toàn cầu hóa là toàn cầu hóa tư bản chủ nghĩa; chủ thể tiến hành toàn cầu hóa là giai cấp tư sản; mục đích của toàn cầu hóa là nhằm gia tăng lợi nhuận và biến mọi quốc gia dân tộc trên thế giới trở thành tư bản chủ nghĩa. Với quá trình toàn cầu hóa này, giai cấp tư sản sẽ đóng vai trò quy định, chi phối, và “bắt những nước đã man hay nửa đã man phải phụ thuộc vào các nước văn minh, nó bắt những dân tộc nông dân phải phụ thuộc vào những dân tộc tư sản, bắt phương Đông phải phụ thuộc vào phương Tây”⁽¹¹⁾. Tất nhiên, quá trình này cũng dẫn đến tính chất xã hội hóa, quốc tế hóa cao độ của lực lượng sản xuất, tạo ra tính chất quốc tế của giai cấp công nhân cũng như những điều kiện, tiền đề vật chất cần thiết cho một cuộc cách mạng vô sản trên toàn thế giới.

2. Ý nghĩa quan điểm toàn cầu hóa của C.Mác và Ph.Ăngghen đối với Việt Nam hiện nay

Hiện nay, với sự phát triển của khoa học – công nghệ hiện đại, nền công nghiệp đã tiếp cận đến trình độ cao, với quy mô và mức độ toàn cầu hóa lớn hơn thời C.Mác và Ph.Ăngghen sống rất nhiều, đặc biệt là tham gia toàn cầu hóa còn có các nước đi

theo con đường xã hội chủ nghĩa, trong đó có Việt Nam. Sự tham gia của các nước xã hội chủ nghĩa vào quá trình toàn cầu hóa đường như là một tình huống chưa được C.Mác và Ph.Ăngghen bàn đến. Mặc dù vậy, quan điểm về toàn cầu hóa của các ông vẫn có ý nghĩa rất lớn đối với các nước xã hội chủ nghĩa trong giai đoạn hiện nay, đặc biệt là Việt Nam, điều này được thể hiện:

Thứ nhất, C.Mác và Ph.Ăngghen chỉ rõ, gắn với toàn cầu hóa là tư bản, công nghiệp và thương nghiệp vươn đến khắp mọi nơi trên thế giới, hay như cách nói hiện nay là dòng chảy của vốn, công nghệ và thương mại trên quy mô toàn cầu. Nếu như thời C.Mác và Ph.Ăngghen sống, điều này chỉ làm lợi cho chủ nghĩa tư bản, thì hiện nay nó còn có thể làm lợi cho các nước đi theo con đường xã hội chủ nghĩa. Đối với Việt Nam hiện nay, với đường lối hội nhập đúng đắn, tích cực và chủ động tham gia quá trình toàn cầu hóa, chúng ta hoàn toàn có thể tận dụng được các nguồn lực do toàn cầu hóa mang lại, đặc biệt là vốn, khoa học - công nghệ hiện đại và mở rộng thị trường xuất khẩu, qua đó thúc đẩy sự phát triển của nền kinh tế, xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội.

Thứ hai, C.Mác và Ph.Ăngghen đã chỉ rõ, toàn cầu hóa mang bản chất tư bản chủ nghĩa với chủ thể tiên hành là giai cấp tư sản, tạo ra ưu thế trước hết thuộc về các nước tư bản phát triển. Hiện nay, tham gia toàn cầu hóa còn có các nước đi theo con đường xã hội chủ nghĩa và có những nét mới mà nhiều người cho rằng đó không đơn thuần là “sự mở rộng của chủ nghĩa tư bản”, nhưng đối với một nước xã hội chủ nghĩa mới tham gia quá trình toàn cầu hóa như Việt Nam, chúng ta không bao giờ được quên bản chất, chủ thể, mục đích,... của toàn cầu hóa mà C.Mác và Ph.Ăngghen đã chỉ ra. Chúng ta phải luôn nhớ rằng, toàn cầu hóa gắn liền với chủ nghĩa tư bản, trước hết đem lại lợi ích cho chủ nghĩa tư bản với nhiều tiêu chuẩn được hình thành ở các nước tư bản, gắn với các tập đoàn tư bản lớn trở thành những tiêu chuẩn toàn cầu, đòi hỏi các nước tham gia toàn cầu hóa phải khuân theo. Chính Friedman cũng phải thừa nhận rằng,

“hầu như không có gì về toàn cầu hóa 3.0 mà không tốt cho tư bản cả”⁽¹²⁾. Điều này cho thấy, khi tham gia vào quá trình toàn cầu hóa, Việt Nam phải đổi mới với nhiều nguy cơ, thách thức, đó chính là lệ thuộc vào các nước tư bản lớn và các tập đoàn tư bản về kinh tế và chính trị, thậm chí là nguy cơ chèch hướng xã hội chủ nghĩa.

Thứ ba, C.Mác và Ph.Ăngghen đã chỉ rõ toàn cầu hóa diễn ra trên mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, từ đời sống vật chất đến đời sống tinh thần, do đó sẽ có nhiều giá trị văn hóa tinh thần của các quốc gia dân tộc trở thành những giá trị phổ biến, mang tính toàn cầu. Điều này suy luận rộng ra, các nước tư bản phát triển, do có ưu thế vượt trội về kinh tế nên các giá trị văn hóa tinh thần của họ có thể chiếm ưu thế và áp đảo giá trị văn hóa tinh thần của các nước còn lại. Chính vì vậy, khi tham gia toàn cầu hóa, chúng ta cũng phải tính đến việc bảo vệ bản sắc văn hóa dân tộc trước sự du nhập và ảnh hưởng từ văn hóa của các nước tư bản phát triển. Tuy nhiên, từ quan điểm của C.Mác và Ph.Ăngghen cũng cho phép chúng ta hình dung rằng, toàn cầu hóa sẽ mở ra cho chúng ta cơ hội phổ biến giá trị văn hóa tinh thần của dân tộc ở quy mô toàn cầu, đồng thời tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại để phát triển và làm phong phú thêm nền văn hóa dân tộc.

Thứ tư, C.Mác và Ph.Ăngghen chỉ rõ một đặc trưng cơ bản của toàn cầu hóa là các quốc gia dân tộc tồn tại trong mối liên hệ, phụ thuộc lẫn nhau, ranh giới giữa các quốc gia dân tộc bị xóa nhòa. Điều này cho thấy, việc hình thành mối liên hệ giữa các quốc gia dân tộc trên thế giới là tất yếu trong thời đại toàn cầu hóa với nhiều hàng rào ngăn cách giữa các dân tộc sẽ bị xóa bỏ. Chính vì vậy, khi tham gia toàn cầu hóa trong giai đoạn hiện nay, *một mặt*, chúng ta phải hình thành những cơ chế đảm bảo tính độc lập, tự chủ, tránh sự lệ thuộc vào các nước lớn, các nước tư bản phát triển và các tập đoàn tư bản; *mặt khác*, chúng ta phải loại bỏ những hàng rào không phù hợp và tích cực thiết lập với các mối quan hệ hợp tác bình đẳng, cùng có lợi với các quốc gia dân tộc trên thế giới trên cơ sở tôn trọng độc

lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ để phát huy tối ưu sức mạnh thời đại, phục vụ cho quá trình phát triển đất nước.

Thứ năm, C.Mác và Ph.Ăngghen đã chỉ ra, toàn cầu hóa có thể tạo ra những điều kiện, tiền đề cho cuộc cách mạng toàn thế giới của giai cấp vô sản. Những phân tích của C.Mác và Ph.Ăngghen cho thấy, gắn với toàn cầu hóa là sự mở rộng của phương thức sản xuất tư bản, sự phát triển của công nghiệp và thương nghiệp trên phạm vi toàn thế giới với ranh giới giữa các quốc gia bị xóa nhòa và mối liên hệ giữa các quốc gia dân tộc được hình thành trên mọi lĩnh vực của đời sống xã hội. Điều đó tất yếu sẽ dẫn đến sự hình thành và phát triển của giai cấp vô sản ở tất cả các quốc gia dân tộc, đồng thời dẫn đến sự liên kết của giai cấp này trên phạm vi thế giới. C.Mác và Ph.Ăngghen đã chỉ rõ, giai cấp vô sản với tư cách giai cấp đại diện cho lực lượng sản xuất tiên tiến, đại diện cho phương thức sản xuất mới tiên bộ - phương thức sản xuất cộng sản chủ nghĩa - là giai cấp có sứ mệnh lịch sử tiến hành cuộc cách mạng vô sản trên phạm vi toàn thế giới, lật đổ chủ nghĩa tư bản, xây dựng chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa cộng sản. Như vậy, đối với Việt Nam hiện nay đòi hỏi chúng ta tham gia vào quá trình toàn cầu hóa không chỉ dừng lại ở việc tận dụng nguồn vốn và khoa học - công nghệ hiện đại, mở rộng thị trường xuất khẩu,... để phục vụ cho quá trình phát triển đất nước, xây dựng chủ nghĩa xã hội./.

xây dựng khối đoàn kết quốc tế của giai cấp vô sản, hình thành nên những điều kiện, tiền đề vật chất cần thiết để tiến lên chủ nghĩa xã hội trên quy mô toàn cầu.

Như vậy, ngay từ giữa thế kỷ XIX, C.Mác và Ph.Ăngghen đã khái quát lên những nội dung cơ bản của toàn cầu hóa. Hiện nay, nhân loại đã bước sang thế kỷ XXI gần 2 thập kỷ, quá trình toàn cầu hóa đang diễn ra mạnh mẽ với mức độ, quy mô lớn hơn rất nhiều so với thời điểm giữa thế kỷ XIX, nhưng quan điểm của C.Mác và Ph.Ăngghen về toàn cầu hóa vẫn còn nguyên giá trị và có ý nghĩa thời đại sâu sắc. Đối với Việt Nam, chúng ta đang tham gia quá trình toàn cầu hóa một cách tích cực, chủ động để tận dụng thời cơ, vượt qua thách thức, huy động và phát huy tối ưu những nguồn lực do toàn cầu hóa mang lại, đặc biệt là nguồn vốn và khoa học - công nghệ hiện đại, mở rộng thị trường xuất khẩu,... để phục vụ cho quá trình phát triển đất nước, xây dựng chủ nghĩa xã hội./.

(1), (2), (5), (6), (12), (13) Thomas L.Friedman: *Thế giới phẳng*, Nxb. Trẻ, TP. Hồ Chí Minh, 2011, tr.729, 25, 349, 350, 362, 352.

(3) Nguyễn Vũ Hảo, *Triết học của thế giới đương đại: Luận giải qua các Đại hội Triết học thế giới*, Nxb. Đại học Quốc gia Hà Nội, H.,2016, tr.159.

(4), (7), (8), (9), (10), (11) C.Mác và Ph.Ăngghen: *Toàn tập*, T4, Nxb. CTQG, H.,2004, tr.601, 601-602, 602, 601, 601-602, 602.

Mark and Engels' s viewpoint on globalization and its meaning for Vietnam today

Abstract: The viewpoint of Karl Marx and Friedrich Engels about globalization are expressed in the "Communist Manifesto" - a work that was written by them in the mid-nineteenth century. This was the period when the capitalist mode of production flourished; capitalist and capitalist countries' industry reached out to all over the world; The bourgeoisie class sought to expand the market in order to increase profits and expand capitalism. In that context, Marx and Engels pointed out the origin, motive, aspects, characteristics and nature of globalization as well as the subject and purpose of that process. So far, nearly two centuries have passed, globalization has changed a lot with a much larger scale and size, but the views of Karl Marx and Friedrich Engels about globalization are still remain its values and of great significance for to participate in the globalization process nowadays.